



CÔNG TY CỔ PHẦN COKYVINA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /QĐ-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

“Về việc ban hành bản sửa đổi điều lệ Công ty”

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần COKYVINA;
- Căn cứ nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-PCTH ngày 21/4/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty COKYVINA.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản “sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần COKYVINA” đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 21/4/ 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Phạm Ngọc Nhật

SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần COKYVINA

(đính kèm quyết định số 0.3/HDQT ngày 16/6/2016)

1.	Phần Mở đầu	Sửa đổi Điều lệ này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần COKYVINA (dưới đây gọi là "Công ty") thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty tổ chức vào ngày 21 tháng 4 năm 2016 thay cho điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần COKYVINA ngày 24/4/2014 .
2.	Điều 1. Định nghĩa	a. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
3.	Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty	<p>Bổ sung thêm các ngành nghề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm. Chi tiết: Giới thiệu việc làm cho người lao động. - Cung ứng lao động tạm thời. Chi tiết: Cho thuê lao động. - Cung ứng và quản lý nguồn lao động. Chi tiết: Cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động. - Dịch vụ hỗ trợ giáo dục. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của Pháp luật).
4.	Điều 14.2.0 Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định bằng văn bản về các vấn đề sau:</p> <p>Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Điều 162, khoản 1 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p>



<p>5. Điều 18 Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết theo qui định tại khoản 1 nói trên, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết theo qui định tại khoản 2 nói trên, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p>
<p>6. Điều 20 Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2- Điều 20, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <ol style="list-style-type: none"> Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành. Các nội dung còn lại. <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến (a) loại cổ phần và số lượng cổ phần; (b) sáp nhập, thay đổi ngành nghề kinh doanh; tái tổ chức và giải thể Công ty, (c) dự án đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).</p>

006
HỘI
CỔ P
DKY
TRƯ

7.	Điều 25.4.c Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT	Trong phạm vi quy định tại Điều 149.2 Luật Doanh nghiệp - Trừ các trường hợp quy định tại Điều 135.2.d, điều 162.1 và 162.3 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn- Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);
8.	Điều 35. Thành viên Ban kiểm soát	Số lượng thành viên Ban kiểm soát của công ty phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên. Các Kiểm soát viên bầu một người trong số họ làm Trưởng Ban kiểm soát theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ công ty quy định. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này; b) Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác; Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; c) Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.
9.	Điều 36 Ban kiểm soát	Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát sẽ có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp. (Các quyền hạn và trách nhiệm khác đã được quy định tại Điều 36 vẫn giữ nguyên, không thay đổi.)



(Các nội dung khác qui định tại Điều lệ ngày 24/4/2014 của Công ty Cổ phần COKYVINA không thay đổi)./.